

Bản án số: 81/2018/HSST
Ngày: 17 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân - Bà Trần Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia
phiên tòa:*** Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo.

Nông Đức C; tên gọi khác, không, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1979. Sinh và thường trú tại; Thôn TL, xã BẮ, huyện YB, tỉnh Yên Bái. Giới tính nam, tôn giáo: Không, quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Tày; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông; Nông Đình C 66 tuổi, con bà; Lương Thị C 65 tuổi. Bị cáo có vợ; Đào Thị H 39 tuổi (Đang chấp hành thi hành án phạt tù) và 02 con, con lớn nhất 17 tuổi, con nhỏ 12 tuổi. Tiền án, tiền sự; Bị cáo Nông Đức C có 02 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/HSST ngày 16/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 30 tháng tù về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy; (Đã đương nhiên được xóa án tích). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/HSST ngày 29/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy án. Chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án ngày 26/12/2015 (Đã đương nhiên được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án này kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến:

1. Anh Lầu A D.

Trú tại: Bản B2, xã VH, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Tênh A T.

Trú tại: Bản SC, xã LL, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ, ngày 30/5/2018, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản CL, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Tiến hành kiểm tra xe máy BKS: 26G1- 07683 do Tênh A T trú tại bản SC, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ điều khiển chở phía sau là Nông Đức C. Qua kiểm tra phát hiện và bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Đức C đang có hành vi cất giấu ma túy trong người, thu giữ toàn bộ vật chứng của Nông Đức C gồm có.

01 gói nilon màu đen bên trong có 02 túi ni lon đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine (C khai là Heroine), gói thứ nhất cân tịnh được khối lượng 28,72 gam, rút 0,05 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 28,67 gam (Đã được niêm phong). Gói thứ hai cân tịnh được khối lượng 33,6 gam, rút 0,08 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 33,52 gam (Đã được niêm phong).

Tạm giữ của Nông Đức C 02 điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, và I phone 5s. 1000.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 chiếc cặp màu đen nhãn hiệu AOSIMANNI đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 672 ngày 04/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “C”, “C2” là chất ma túy; loại chất Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 62,32gam, loại chất Heroine”.*

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và những lời khai tại cơ quan điều tra, Nông Đức C khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau.

Do bản thân là người nghiện chất ma túy vào khoảng 23 giờ ngày 29/05/2018, C đi xe khách từ nhà đến bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Mục đích tìm mua ma túy để sử dụng đến 9 giờ ngày 30/5/2018, C đi vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông tên là T ở bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, C hỏi mua được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu đen với giá là 32.000.000đồng. Sau đó C chia gói Heroine vừa mua được thành 02 gói đều được gói bằng 02 lớp ni lon màu trắng rồi cho chung vào túi chiếc túi ni lon màu đen cất vào cặp xách của C. Sau khi mua được ma túy, C thấy T đến nhà T hỏi mua ma túy để sử dụng, C hỏi T xin đi nhờ ra đường QL6, C sẽ trả cho T 20.000đồng, T đồng ý. Khi T đèo C đang đi ra QL6 thì gặp tổ công tác Công an huyện Vân Hồ phát hiện và bắt quả tang Nông Đức C đang cất giấu 62,32 gam Heroine. Việc C mua cất giấu ma túy T không biết và không tham gia.

Ténh A T khai xác nhận: Vào khoảng 9 giờ ngày 30/5/2018, T điều khiển xe máy đến bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ tìm mua ma túy để sử dụng, T vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông T không biết tên, tuổi thì thấy Nông Đức C đang ngồi ở đó, T hỏi mua được 01 ít Heroine với giá là 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy T đã ra sau vườn sử dụng hết, khi T chuẩn bị đi về thì C đưa cho T 20.000đồng và xin đi nhờ xe ra quốc lộ 6, T chở C đi đến quốc lộ 6 thuộc bản Co Lóng thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra bắt giữ C đang cất giấu trong người 62,32 gam Heroin. Việc C tàng trữ trái phép chất ma túy, T hoàn toàn không biết.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nông Đức C về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đức C phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249, khoản 2, 3 Điều 35, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Đức C từ 12 năm tù đến 13 năm tù.

Đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Nông Đức C từ 3.000.000đồng tiền NHNN Việt Nam đến 5.000.000đồng tiền NHNN Việt nam.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng 61,19 gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu (đã được niêm phong), 02 que thử tets ma túy (đã được niêm phong). 01 chiếc cặp màu đen nhãn hiệu AOSIMANNI đã qua sử dụng.

Đề nghị tuyên tạm giữ của bị cáo 02 điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s và hiệu I phone 5s, 1000.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nông Đức C về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Nông Đức C nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 30/05/2018, Nông Đức C, trú tại; thôn TL, xã BÁ, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Bị phát hiện và bắt quả tang tại bản Co Lóng, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang vận chuyển, cất giấu trái phép 62,32 gam Heroine, mục đích mua lại ma túy, vận chuyển, cất giấu tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (Việc bị cáo khai nhận mua bán ma túy tàng trữ để sử dụng dần cho bản thân, cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành tố tụng không chứng minh được hành vi; Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo). Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Đức C phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm.

a.

b, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30gam đến dưới 100 gam.

[2]. Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nông Đức C với số lượng cất giấu, tàng trữ khối lượng lớn. Mục đích mua lại Heroine vận chuyển, cất giấu để tàng trữ sử dụng dần cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo tàng trữ 62,32 gam Heroine, cần vận dụng Điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét nhân thân bị cáo Nông Đức C đã có nhiều tiền án về tội ma túy mặc dù (Đã đương nhiên được xóa án tích) bị cáo đã được cải tạo giáo dục nhiều

năm về tội ma túy, am hiểu pháp luật, coi thường pháp luật cố tình phạm tội rất nghiêm trọng. Song tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mẹ bị cáo có huy chương trong sự nghiệp phát triển nông nghiệp là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xong nhân thân bị cáo là người am hiểu pháp luật nghiện ma túy lâu năm nhận thức rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, do nghiện ma túy nên coi thường pháp luật cố tình phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo Nông Đức C phạm tội rất nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Nông Đức C còn phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nay Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào số lượng tài sản, căn cứ vào khả năng thi hành hình phạt bổ sung miễn giảm phần nhiều đối với bị cáo, vận dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Bị cáo Nông Đức C đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, theo lời khai của C và T là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông tên là T, C và T không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh không có người phụ nữ nào dân tộc Mông tên là T ở bản Co Tang, xã Lóng Luông ngoài lời khai duy nhất của Nông Đức C và Tánh A T ra không có chứng cứ nào khác, cơ quan điều tra có biện pháp tiếp tục điều tra đối với người bán ma túy cho Nông Đức C.

Đối với Tánh A T là người chở Nông Đức C, T không biết và không liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Nông Đức C, cơ quan điều tra không đề cập đến vấn đề xử lý đối với Tánh A T là có căn cứ đúng pháp luật. Tánh A T tự khai mua và sử dụng trái phép chất cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính và đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đối với Tánh A T là có căn cứ đúng pháp luật.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[8] . Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 teetstử ma túy và 01 chiếc cặp màu đen là phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại của bị cáo và số tiền ngân hàng nhà nước Việt nam cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo nay xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vận dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nông Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Đức C có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 2, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nông Đức C phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt bị cáo Nông Đức C 13 (Mười ba) năm tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 30/5/2018”.

Phạt tiền bị cáo Nông Đức C 3.000.000đồng (Ba triệu đồng chẵn) Tiền NHNN Việt Nam.

4. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì bên trong đựng 61,19 gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu. 01 chiếc cặp màu đen nhãn hiệu AOSIMANNI đã qua sử dụng, 02 que Tets thử ma túy.

Tuyên tạm giữ của bị cáo Nông Đức C, 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6s, 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I phone 5s và 1000.000đồng (Một triệu đồng chẵn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Bị cáo Nông Đức C phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Nông Đức C biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long